



Sản phẩm bảo vệ cấu kiện gốc Epoxy hai thành phần

webershield 320

ƯU ĐIỂM

- Bảo vệ cấu kiện khỏi sự ăn mòn và phá hủy từ các chất vô cơ, các chất hữu cơ, các loại vi sinh vật có trong chất thải.
- Bảo vệ cấu kiện trong dải nhiệt độ rộng (25°C đến 55°C).
- Không chứa hắc ín hoặc các dung môi độc hại, an toàn cho sức khỏe con người và môi trường.
- Bám dính tốt trên bề mặt cấu kiện.
- Dễ dàng thi công, tối ưu chi phí.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

Đóng gói: Bộ 18 lít gồm:
Thành phần A: thùng thiếc 14,4 lít;
Thành phần B: thùng thiếc 3,6 lít.

Lớp lót khuyến nghị: weberprime Epox 094
(định mức 0,15 - 0,16 kg/m²).

Tỷ lệ trộn: A : B theo tỷ lệ thể tích 4:1

Hạn sử dụng và bảo quản: Trong vòng 12 tháng kể từ ngày sản xuất, trong điều kiện bao bì còn nguyên và bảo quản ở khu vực khô ráo, thoáng khí. Nếu bao bì đã mở, phải bảo quản bằng cách đậy kín và để ở khu vực khô ráo, thoáng khí, và cần kiểm tra sản phẩm trước khi sử dụng tiếp.

MÔ TẢ SẢN PHẨM

- webershield 320 là sản phẩm bảo vệ cấu kiện gốc Epoxy 2 thành phần, được sử dụng để bảo vệ các cấu kiện thường xuyên tiếp xúc với hóa chất. Sản phẩm không chứa hắc ín hay các dung môi độc hại, an toàn cho sức khỏe con người; kháng được nhiều loại hóa chất
- Sản phẩm được khuyến dùng để che phủ và bảo vệ các cấu kiện tiếp xúc với hóa chất trong thời gian dài: bể chứa chất thải, bể xử lý nước thải, bể phốt, toa xe chuyên chở chất thải...

ỨNG DỤNG

- Sử dụng để làm lớp kháng hóa chất cho bể Xử lý nước thải.
- Sử dụng để làm lớp lót cho bồn chứa hàng, bể phốt, xe bồn, xà lan, toa xe lửa và bồn chứa trong các ngành công nghiệp hóa chất và hóa dầu.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Đặc tính kỹ thuật	Giá trị	Tiêu chuẩn thử nghiệm
Định mức trung bình	Tổng định mức của 2 lớp: ~ 0,75 kg/m ² với độ dày màng khoảng 300 μm	-
Tỷ lệ trộn	Phần A: 14,4 L & Phần B: 3,6L Tỷ lệ trộn: 4:1 (tính theo thể tích)	-
Tỷ trọng	~ 1,77 g/cm ³	ISO 2811-1
Hàm lượng chất rắn	~ 80 %	ISO 3251
Cường độ bám dính	≥ 1,5 N/mm ²	ASTM D7234
Khả năng kháng hóa chất	Tham khảo danh sách trong báo cáo thử nghiệm	ASTM D1308

Lưu ý: Dữ liệu kỹ thuật được thu thập từ kết quả trong phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn. Kết quả thực tế có thể thay đổi tùy theo điều kiện và cách thức thi công khác nhau tại công trường.



DỤNG CỤ THI CÔNG

- Máy phun, cọ quét, con lăn.

CHUẨN BỊ BỀ MẶT VÀ ĐIỀU KIỆN THI CÔNG

- Bề mặt bê tông đã đóng rắn hoàn toàn với cường độ chịu nén ≥ 25 MPa và chịu kéo bề mặt ≥ 1.5 MPa, đặc chắc, bằng phẳng và được làm sạch đến khi không còn vết dầu mỡ hay bụi bẩn.
- Nhiệt độ môi trường từ 10°C đến 35°C. Nhiệt độ phải cao hơn điểm sương là 3°C để tránh ngưng tụ hơi nước.
- Độ ẩm không khí tối đa 85%.

TRỘN SẢN PHẨM

- Trước khi thi công, trộn kỹ hai thành phần A và B theo tỷ lệ 4:1 (theo thể tích) bằng máy trộn có tốc độ chậm (khoảng 300 vòng/phút) trong vòng khoảng 3 phút đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất.
- Để hỗn hợp nghỉ từ 3 - 4 phút để cho các thành phần của sản phẩm phản ứng hoàn toàn với nhau.
- Thời gian tối ưu để sử dụng hỗn hợp sau khi trộn là khoảng 30 phút ở 30°C.

THI CÔNG

- Quét lớp lót weberprime Epox 094 lên bề mặt cần chống thấm với định mức 0.15 - 0.16 kg/m² và chờ khô từ 1-4 giờ (tùy theo điều kiện thời tiết). Lưu ý, độ ẩm bề mặt thi công lớp lót tối đa 6%.
- Thi công lớp thứ 1 của webershield 320 lên toàn bộ diện tích cần bảo vệ, sau đó chờ khô trong khoảng 6 - 24 giờ (tùy theo điều kiện thời tiết). Sau khi lớp thứ nhất đã khô bề mặt, quét tiếp lớp thứ 2 của webershield 320 theo phương vuông góc với lớp thứ 1.

BẢO DƯỠNG

- Không đi lại trên bề mặt lớp chống thấm trong vòng 24 giờ kể từ khi thi công lớp cuối cùng.
- Có thể tiến hành ngâm nước kiểm tra thấm sau 9 ngày.

LƯU Ý

- Trong không gian kín, độ ẩm cao có thể gây ra hiện tượng bong tróc. Vì vậy, cần đảm bảo thông gió khi thi công và để khô.
- Tránh thi công trong ngày mưa.
- Ngay cả khi sản phẩm có cùng đặc tính (màu, lô), thiết bị và phương pháp sơn (tỷ lệ pha loãng) cũng có thể tạo ra khác biệt về màu sắc. Vì vậy, người dùng cần kiểm tra màu sơn trước khi sử dụng.
- Không sử dụng sản phẩm này với mục đích làm lớp phủ mặt sàn.
- Khi thi công ở ngoài trời, lớp tiếp theo cần phải được thi công trong vòng 3 ngày. Nếu quá 3 ngày, cần xử lý bề mặt đã thi công trước đó bằng giấy nhám, sau đó mới tiến hành thi công lớp tiếp theo.

SỨC KHỎE, AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG

- Bảo quản ở điều kiện trong nhà (5 - 35°C), tránh nguồn nhiệt lớn và khu vực dễ bắt lửa. Giữ sản phẩm thẳng đứng và đầy kín.
- Tránh tiếp xúc trực tiếp với da và mắt. Nếu sản phẩm rơi vào mắt, ngay lập tức rửa mắt bằng nước sạch, sau đó đến gặp bác sĩ.
- Để xa tầm tay trẻ em.
- Người sử dụng cần tham khảo các thông tin và khuyến cáo về an toàn sử dụng, lưu trữ, thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất trong tài liệu an toàn kỹ thuật mới nhất về lý tính, hóa tính, tính độc hại, sinh thái học và các chỉ tiêu an toàn liên quan.

Miễn trừ:

Các thông tin liên quan đến sản phẩm Weber được chúng tôi cung cấp và khuyến nghị dựa trên kiến thức, kinh nghiệm kiểm tra và sử dụng sản phẩm trong điều kiện tiêu chuẩn, thi công và lưu trữ đúng cách. Trong ứng dụng thực tế, do có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế tại công trường, những thông tin này không thể dùng để thay thế cho các thử nghiệm của khách hàng nhằm đảm bảo sử dụng các sản phẩm Weber là an toàn, hiệu quả. Đồng thời những khuyến cáo trên không có giá trị về mặt pháp lý. Người dùng cần tham khảo tài liệu mới nhất được cung cấp bởi Weber cũng như kiểm tra và yêu cầu sự tư vấn từ chúng tôi về sự phù hợp của sản phẩm với mục đích sử dụng mong muốn.